TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNGKHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 12-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Ngọc Cảnh;

Bà Ngô Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Văn H, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 07 tháng 5 năm 19xx tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKHKTT: Xóm L, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn x/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn N và bà Triệu Thị D (đều đã chết); Vợ: Lục Thị N, sinh năm 1976; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 199x, con nhỏ sinh năm 200x.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 03/12/2019 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

Triệu Văn Đ, sinh năm 199x.

Triệu Văn T, sinh năm 199x,

Tiêu Văn T, sinh năm 199x,

Tô Văn T, sinh năm 199x,

Cùng nơi cư trú: Xóm L, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tô Văn Tấn có mặt, còn lại vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 03/12/2019, Đồn Biên phòng Ngọc Côn, Đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng và Công an huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm L, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi đến nhà của Lưu Văn H, phát hiện tập trung đông người có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi áo ngực bên trái của H đang mặc có bao thuốc lá hiệu GOLD LION màu vàng, bên trong có chứa 21 gói nhỏ gồm: 01 gói nilon màu xanh, 01 gói giấy bạc màu trắng, 19 gói giấy bạc màu vàng; tiếp tục kiểm tra túi áo bên phải phía trước H đang mặc có chứa 06 gói giấy bạc màu vàng, bên trong tất cả các gói đều có chứa các cục chất bột màu trắng. Lưu Văn H khai nhận các cục màu trắng trên là ma túy của H mua về để sử dụng và bán cho những người khác để kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật liên quan gồm: Số tiền 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động màu tím, nhãn hiệu OPPO F9, số IMEI 1: 86637604386617, số IMEI 2: 866376043866109, điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 04/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số ma túy thu giữ là 1,78g (một phẩy bảy tám gam) và tách lấy mẫu gửi giám định. Tại Kết luận giám định số: 285/GĐMT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "C*hất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".*

Quá trình điều tra chứng minh được: Bản thân Lưu Văn H sử dụng ma túy từ khoảng năm 2013 - 2014 và thường xuyên sang Trung Quốc mua ma túy để sử dụng với người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ. Khoảng 16 giờ ngày 02/12/2019, H sang Trung Quốc qua Mốc 797 thuộc xóm Lũng Thoang, xã Ngọc Côn mua ma túy với người đàn ông hết số tiền 3.000.000đ. Sau đó mang về nhà để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, Lưu Văn H đã bán ma túy cho Triệu Văn Đ 02 lần, mỗi lần 100.000đ, lần gần nhất là khoảng 18 giờ ngày 02/12/2019; Triệu Văn T 02 lần, mỗi lần bán từ 100.000đ đến 200.000đ, lần gần nhất là vào khoảng 08 giờ ngày 03/12/2019; Tiêu Văn T 02 lần, mỗi lần từ 50.000đ đến 100.000đ, lần gần nhất là vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/12/2019; Tô Văn T 01 lần với giá

100.000đ vào ngày 01/12/2019, tất cả các lần đều bán tại nhà bị cáo. Ngoài ra, H còn được bán cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ. Những người làm chứng đều có lời khai phù hợp về thời gian, địa điểm, số lần mua ma túy với bị cáo.

Về tài sản tạm giữ xác định được: Số tiền 650.000đ từ bán ma túy; 2.350.000đ do H bốc vác mà có; 01 điện thoại di động màu tím, nhãn hiệu OPPO F9 bị cáo mượn của con để xem phim, nghe nhạc và không dùng vào việc mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSTK ngày 14/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lưu Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ những năm 2013 - 2014, để có ma túy sử dụng, bị cáo thường xuyên sang Trung Quốc mua với người đàn ông Trung Quốc, không rõ địa chỉ để sử dụng và bán lẻ. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Triệu Văn Đ; Triệu Văn T; Tiêu Văn T; Tô Văn T và nhiều người khác không nhớ tên, địa chỉ. Trong số tiền tạm giữ có 650.000đ từ bán ma túy, còn lại do bị cáo bốc vác mà có, 01 điện thoại mượn con để nghe nhạc, xem phim, không liên quan đến việc phạm tội. Khoảng 11 giờ ngày 03/12/2019, bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn H từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Sung công quỹ Nhà nước số tiền 650.000đ và trả lại cho bị cáo 2.350.000đ, cùng 01 điện thoại di động.

Bị cáo cho rằng, Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do sử dụng ma túy lâu năm nên ngày 02/12/2019 bị cáo Lưu Văn H sang Trung Quốc mua ma túy với một người đàn ông không biết địa chỉ với số tiền 3.000.000đ. Sau đó quay về nhà chia nhỏ ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Buổi sáng ngày 03/12/2019, H đã bán ma túy cho Triệu Văn T 02 tép với giá 200.000đ, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì bị bắt giữ người cùng tang vật là 1,78g ma túy, loại Heroine. Trước khi bị bắt, H nhiều lần bán ma túy cho Triệu Văn Đ; Triệu Văn T; Tiêu Văn T; Tô Văn T và nhiều người khác không nhớ tên, địa chỉ, mỗi lần bán với giá 50.000đ - 100.000đ/tép.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; số heroine gửi giám định do không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét việc xử lý; Số tiền 650.000đ do bán ma túy mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Số tiền 2.350.000đ và 01 điện thoại di động không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lưu Văn H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 03/12/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 650.000đ;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ án Lưu Văn H, bắt ngày 03/12/2019", mặt sau có của chữ ký các thành phần tham gia;

- Trả lại cho bị cáo Lưu Văn H số tiền 2.350.000đ và 01 điện thoại di động OPPO F9, số IMEI 1: 86637604386617, IMEI 2: 866376043866109 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 17/02/2020.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lưu Văn H phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký	Đã ký
Lương Ngọc Cảnh – Ngô Thị Bình	**Nông Văn Tùng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Ngọc Khê *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

Nông Văn Tùng